

“KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM”

NHẬN THỨC VÀ TRIỂN KHAI HÀNH ĐỘNG



PGS.TS. Phạm Minh Sơn
Gián đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Trần Mai Hương

Nhận thức về “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”

Trong các bài viết gần đây, Tổng Bí thư Tô Lâm thường xuyên nhắc đến các quan niệm “*Khởi điểm mới*”, “*Kỷ nguyên mới*”, “*Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam*”. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 10 (khóa XIII) vừa qua thống nhất khẳng định Việt Nam bước vào *kỷ nguyên vươn mình của dân tộc* mới. Hội nghị khẳng định để vươn mình thành công, rất cần thống nhất nhận thức, niềm tin; sáng tỏ tầm nhìn, chiến lược và nỗ lực hành động của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Nhận thức đúng đắn, kịp thời về “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”, trong đó có quan niệm và những đặc trưng cơ bản của kỷ nguyên vươn mình ấy, làm cơ sở cho sự thống nhất trong tư tưởng và hành động, mở ra triển vọng phát triển mới, mở rộng không gian sinh tồn cho quốc gia-dân tộc là rất quan trọng và cần thiết.

“Kỷ nguyên” có thể được hiểu là một thời kỳ lịch sử nhất định trong tiến trình phát triển của một quốc gia - dân tộc, ở đó các mục tiêu, nhiệm vụ chiến lược được hoàn thành, được đánh dấu bằng sự chuyển biến về chất của xã hội, có những dấu mốc phát triển rất rõ rệt, điển hình và mở ra trang sử mới. Mỗi kỷ nguyên do nhiều yếu tố quyết định, trong đó nội lực là yếu tố quyết định, đồng thời cũng chịu sự tác động của các yếu tố ngoại lực, mang tính quốc tế và thời đại diễn ra trên thế giới. Kỷ nguyên phát triển của dân tộc Việt Nam là những thời kỳ lịch sử nhất định trong

tiến trình phát triển của dân tộc, mà ở đó các mục tiêu, nhiệm vụ chiến lược được thực hiện, hoàn thành, tạo ra bước ngoặt trong tiến trình phát triển tiếp theo của dân tộc. Nhìn lại lịch sử, kể từ ngày lập Nước (2/9/1945) đến nay, đất nước ta đã và đang trải qua: 1- *Kỷ nguyên độc lập dân tộc và tự do*; 2- *Kỷ nguyên đổi mới và phát triển*; và đang bước vào: 3- *“Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”*.



Những thành tựu vĩ đại đạt được sau 40 năm đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng, giúp Việt Nam tích lũy thế và lực cho sự phát triển bứt phá trong giai đoạn tiếp theo.

TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM



“Pháp luật trong Nhà
nước pháp quyền xã
hội chủ nghĩa cần phải
liên tục được hoàn thiện để thể chế hóa
đường lối, chính sách của Đảng, phát
huy dân chủ, vì con người, công nhận,
tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con
người, quyền công dân. Về giải pháp, đổi
mới mạnh mẽ công tác lập pháp”

TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM



Kỷ nguyên độc lập dân tộc và tự do được mở đầu từ thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945; lần đầu tiên trong lịch sử, một Nhà nước công - nông ra đời ở Việt Nam; nhân dân Việt Nam trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình; nước Việt Nam từ một nước thuộc địa và nửa phong kiến trở thành một nước độc lập, tự do và dân chủ.

Kỷ nguyên đổi mới và phát triển bắt đầu từ Đại hội Đảng lần thứ VI (tháng 12-1986), tạo bước ngoặt quan trọng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước. Qua thực tiễn gần 40 năm đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhờ sự vào cuộc quyết liệt và sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, toàn dân, toàn quân ta trong triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, đất nước đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, đã hoàn thành cơ bản những nhiệm vụ, làm cho Việt Nam “chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”. Từ một nước bị bao vây cấm vận, từ một nước bị tàn phá sau nhiều cuộc chiến tranh, nghèo nàn, lạc hậu, thiếu đói, bị bao vây, cấm vận suốt 30 năm, đến nay Việt Nam đã trở thành nước có quy mô nền kinh tế tăng hơn 96 lần, từ 4,5 tỷ USD năm 1986 lên 430 tỷ USD năm 2023, đứng thứ 35 thế giới. Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 193 quốc gia trên thế giới, có quan hệ đối tác chiến lược, đối tác chiến lược toàn diện với 30 nước; trong đó, có tất

cả các thành viên Hội đồng bảo an Liên hợp quốc và nhiều nước lớn (các nước G20) và là thành viên tích cực của trên 70 tổ chức khu vực và quốc tế; ký kết 17 hiệp định thương mại tự do (FTA) với hơn 60 quốc gia và nền kinh tế lớn, góp phần đưa Việt Nam nằm trong nhóm 20 nền kinh tế có quy mô thương mại lớn nhất thế giới. Môi trường đầu tư, kinh doanh ngày càng được cải thiện; Việt Nam tiếp tục là điểm sáng trong thu hút đầu tư nước ngoài; năm 2023, thu hút được trên 39,4 tỷ USD, vốn thực hiện đạt 23,2 tỷ USD, lọt vào nhóm 20 nước dẫn đầu thế giới về thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI).

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường được chú trọng, bảo đảm hài hòa với phát triển kinh tế và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Vai trò của văn hóa là nền tảng tinh thần, là nguồn lực nội sinh, là động lực đột phá cho phát triển đất nước được phát huy mạnh mẽ, nhất là sau Hội nghị văn hóa toàn quốc năm 2021.

An sinh xã hội được bảo đảm, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng lên, với tinh thần *“không để ai bị bỏ lại phía sau”*. Các chính sách với người có công với cách mạng, bảo trợ xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững được đặc biệt quan tâm; tỷ lệ hộ nghèo năm 2023 giảm xuống còn 2,93% so với hơn 58% năm 1993, được thế giới ghi nhận, đánh giá cao và coi là hình mẫu thành công về xóa đói, giảm nghèo của các nước đang phát triển trong suốt 30 năm qua. Việt Nam đã hoàn thành trước hạn nhiều chỉ tiêu trong Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ (MDG) và được Liên hợp quốc công nhận là một trong những nước đi đầu trong nỗ lực thực hiện các Mục tiêu Phát triển bền vững (SDG).



Những thành tựu mang tầm vóc thời đại của “Kỷ nguyên độc lập, tự do” và những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của “Kỷ nguyên đổi mới và phát triển” đã tạo ra tiền đề vững chắc cho đất nước ta bước vào kỷ nguyên mới - “*Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc*”. *Kỷ nguyên vươn mình* hàm ý tạo sự chuyển động mạnh mẽ, dứt khoát, quyết liệt, tích cực, nỗ lực, nội lực, tự tin để vượt qua thách thức, vượt qua chính mình, thực hiện khát vọng, vươn tới mục tiêu, đạt được những thành tựu vĩ đại^[1].

“Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” có thể hiểu là kỷ nguyên vươn mình, bứt phá và phát triển của dân tộc, phấn đấu đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng, nước ta trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao và đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm

thành lập Nước, trở thành nước phát triển, thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa, như Đại hội XIII của Đảng đã vạch ra. “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” cần phải là kỷ nguyên vươn mình, bứt phá và phát triển của dân tộc để vượt hẳn lên để làm giàu cho dân tộc, là kỷ nguyên văn minh hiện đại, là kỷ nguyên giàu có và thịnh vượng.

“Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” thể hiện tầm nhìn, nhận thức, tư duy lý luận, quan điểm mới, phương hướng, định hình chiến lược và quyết tâm chính trị trong thời gian tới của người đứng đầu Đảng, Nhà nước ta. Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam đòi hỏi những phát triển mới về lý luận mới, tư duy, chiến lược, cách thức triển khai và nhiệm vụ cần thực hiện. Việc nêu ra quan niệm “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” có ý nghĩa vạch ra những tư duy mới, hướng đi mới, để vừa hoàn thành mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII của Đảng, vừa tạo tiền đề cho nhiệm kỳ Đại hội lần thứ XIV của Đảng - nhiệm kỳ đánh dấu thời điểm đất nước bước vào kỷ nguyên mới - “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”. Quan niệm này, cũng gợi mở, tạo tiền đề phát triển, bổ sung, hoàn thiện văn kiện Đại hội XIV của Đảng đạt tầm khoa học kết tinh trình độ lý luận, tầm cao trí tuệ của toàn Đảng, hiện thực hóa niềm tin và khát vọng phát triển của dân tộc và quyết tâm chính trị của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong công cuộc xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Việc xác định và sử dụng quan niệm “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” lúc này, có thể xem như một thông điệp về một thời kỳ phát triển mới của nước ta trong những thập kỷ tới, nhấn mạnh quyết tâm hiện thực hóa các mục tiêu phát triển đất nước, tạo ra bước ngoặt lịch sử mở ra một thời kỳ phát triển mới của quốc gia - dân tộc đang được cán bộ, đảng viên và nhân dân ta hưởng ứng và bạn bè trên thế giới quan tâm. Thế và lực của đất nước sau gần 40 năm đổi mới, sự đoàn kết, chung sức, đồng lòng của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, thời cơ, thuận lợi mới, sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng... là những điều kiện cần thiết để đưa đất nước bước vào “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”.

“Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” là đòi hỏi tất yếu, khách quan và là kết quả tất yếu của những thành công trước đây mở ra cho dân tộc; đánh dấu thời kỳ phát triển mới của đất nước,

phù hợp với quy luật khách quan của đất nước và thời đại, với tiến trình phát triển chung vì những mục tiêu cao cả của nhân loại. Lý luận về “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” không phải là sự phủ nhận sạch trơn lý luận đã có mà là sự kế thừa, bổ sung, phát triển và hoàn thiện những thành tựu lý luận đã đạt được, mang tính chất “đi trước, mở đường” cho thời kỳ phát triển mới. “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” đòi hỏi tư duy mới tiếp tục tìm tòi, nhận thức, đột phá hơn; cách thức tổ chức, thực hiện nhiệm vụ chiến lược mạnh mẽ, quyết liệt để đạt mục tiêu nhanh hơn, sớm hơn. Theo đó, “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” là kỷ nguyên phát triển đất nước do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, cầm quyền, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, sánh vai với các cường quốc năm châu.

Cơ sở lý luận của “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” là sự kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Cùng với đó, phải luôn bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi; đồng thời, tiếp tục đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững; gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó, phát triển kinh tế-xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên.

Tư duy lý luận về kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc chính là sự kế thừa, phát triển nhận thức, tư duy lý luận về giai đoạn phát triển mới của đất nước và của dân tộc Việt Nam. Hành trang bước vào “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”, như Tổng Bí thư Tô Lâm đã khẳng định, là tinh thần yêu nước, tự tin, tự chủ, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy quyền làm chủ của nhân dân, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và văn hoá, con người Việt Nam, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, lấy nguồn lực nội sinh, nguồn lực con người là nền tảng, khoa học-công nghệ và đổi mới sáng tạo là tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững, là đột phá để đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

Triển khai hành động “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”

“Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” diễn ra trong bối cảnh rất mới, bối cảnh thế giới có nhiều chuyển động mang tính thời đại, tác động đến an ninh và phát triển của tất cả các quốc gia, dân tộc, trong đó, có Việt Nam. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang tạo ra một thời đại kinh tế mới, kinh tế số, toàn cầu hóa, phát triển bền vững, trí tuệ nhân tạo... Điều này đòi hỏi “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” phải được xây dựng và triển khai trên những nền tảng thực tiễn của thế giới và Việt Nam để xác định *mục tiêu, định hướng và phương thức thực hiện của “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”*.

Về *mục tiêu của “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”* cần bám sát với tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng đó là: phấn đấu đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng, là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; có thể chế quản lý hiện đại, cạnh tranh, hiệu lực, hiệu quả; kinh tế phát triển năng động, nhanh và bền vững, độc lập, tự chủ trên cơ sở khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, gắn với nâng cao hiệu quả trong hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Đồng thời, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy sức sáng tạo, ý chí và sức mạnh toàn dân tộc, xây dựng xã hội phồn vinh, dân chủ, công bằng, văn minh, trật tự, kỷ cương, an toàn, bảo đảm cuộc sống bình yên, hạnh phúc của nhân dân. Không ngừng nâng cao đời sống mọi mặt của nhân dân; bảo vệ vững chắc

Tổ quốc, môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước; nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế. Phấn đấu đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trở thành nước phát triển, thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Những định hướng chiến lược đưa đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, như Tổng Bí thư Tô Lâm đã khẳng định, là cải tiến phương thức lãnh đạo của Đảng; tăng cường tính đảng trong xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; tinh gọn tổ chức bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyển đổi số; chống lãng phí... Đây là giai đoạn nước rút để hiện thực hóa các mục tiêu vào năm 2030 và 2045. Với tầm nhìn chiến lược dẫn dắt đất nước bước vào kỷ nguyên mới, chúng ta có niềm tin vào sự vươn mình mạnh mẽ của Việt Nam, đây là thời kỳ cơ hội chiến lược quan trọng, giai đoạn nước rút để kiến tạo kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam; hiện thực hóa các mục tiêu trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2030, nước công nghiệp hiện đại theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào năm 2045.

Để triển khai thực hiện thắng lợi “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” Đảng cần có chủ trương, đường lối ngày càng đầy đủ về “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”. Nhà nước cũng đã bắt tay vào xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, cơ chế tổng thể thực hiện “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”. Cần bắt đầu từ tư duy mới và hành động mới trong lãnh đạo, quản lý khi thực hiện. Cần có “tư duy mới”, “hành động mới” trong việc đẩy nhanh phát triển hệ thống thể chế, kết cấu hạ tầng, giáo dục - đào tạo, quản trị quốc gia. Đây là kỷ nguyên cả dân tộc nỗ lực tư duy và hành động vì mục tiêu phát triển quốc gia - dân tộc từ nay đến năm 2045, khi nước ta trở thành nước phát triển có mức thu nhập trung bình cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Tạo tiền đề cho một nhiệm kỳ mới - nhiệm kỳ khởi đầu cho kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, bằng những tư duy mới, hành động mới nhằm hiện thực hóa khát vọng đất nước hùng cường. Đổi mới trong nhận thức và quyết liệt trong hành động để có thể bứt phá, vượt qua bẫy thu nhập trung bình, đưa nước ta trở thành quốc gia phát triển vào giữa thế kỷ XXI.



"Lãng phí hiện nay diễn ra khá phổ biến, dưới nhiều dạng thức khác nhau, đã và đang gây ra nhiều hệ lụy, nghiêm trọng cho phát triển. Gây suy giảm nguồn lực con người, nguồn lực tài chính, giảm hiệu quả sản xuất, tăng gánh nặng chi phí, gây cạn kiệt tài nguyên, gia tăng khoảng cách giàu nghèo; gây suy giảm lòng tin của người dân với Đảng, Nhà nước, tạo rào cản vô hình trong phát triển kinh tế-xã hội, bỏ lỡ thời cơ phát triển của đất nước"

TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM



Bộ Chính trị sẽ sớm nghiên cứu, ban hành
Nghị quyết về chuyển đổi số quốc gia để
lãnh đạo thực hiện quyết liệt trong toàn
Đảng, toàn hệ thống chính trị.

TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM



Đại hội XIV của Đảng tới đây cần phải đề ra được định hướng chiến lược, nhiệm vụ, giải pháp quan trọng để giải phóng toàn bộ sức sản xuất, phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, lấy nguồn lực nội sinh, nguồn lực con người là nền tảng, khoa

học - công nghệ và đổi mới sáng tạo là đột phá để đưa đất nước bước vào “Kỷ nguyên vươn mình của Dân tộc Việt Nam” với những giải pháp, biện pháp, “đúng”, “trúng” và có tính đột phá.

Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc thể hiện yêu cầu mới về chất trong phát triển đất nước nhanh và bền vững. Những chiến lược cần thiết, cấp bách, tầm nhìn và mục tiêu vươn mình của dân tộc đã sáng tỏ, vấn đề đặt ra là phải kịp thời có các chiến lược thực hiện kịp thời, khả thi. Trước hết là chiến lược công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; chiến lược phát triển khoa học-công nghệ, đổi mới sáng tạo; chiến lược phát triển nhanh và bền vững...

Đó là việc ứng dụng thành tựu phát triển của khoa học-công nghệ, nhất là cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, phát huy hiệu quả, ưu việt của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; yếu tố sức mạnh ý chí, con người. Phát triển nhanh và bền vững dựa chủ yếu vào khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tiếp tục cải cách, nâng cao chất lượng thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội đầy đủ, đồng bộ, hiện đại, hội nhập và thực thi pháp luật hiệu lực, hiệu quả là điều kiện tiên quyết để thúc đẩy phát triển đất nước. Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, ý chí tự cường và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Phát huy tối đa nhân tố con người, coi con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực chủ yếu và mục tiêu của sự phát triển. Xây dựng nền kinh tế tự chủ phải trên cơ sở làm chủ công nghệ và chủ động, tích cực hội nhập, đa dạng hóa thị trường, nâng cao khả năng thích ứng của nền kinh tế. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia; gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại; giữ vững an ninh chính trị; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, bảo đảm cuộc sống bình yên, hạnh phúc của nhân dân.

Đột phá về kết cấu hạ tầng, gắn với chuyển đổi số, công nghệ bán dẫn, trí tuệ nhân tạo để hướng tới nền kinh tế tri thức là một trong những ưu tiên hàng đầu. Đúng như Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định cần: Tập trung cao nhất cho đột phá về thể chế và phát triển, đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, hoàn thiện đồng bộ và đột phá mạnh

mẽ trong xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội. Trong đó, tập trung phát triển hạ tầng chiến lược (trọng điểm là hạ tầng giao thông, hạ tầng số và hạ tầng năng lượng). Đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, lấy khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo làm động lực chính cho phát triển, có cơ chế tập trung định hướng vào công nghệ, nhất là công nghệ nguồn, công nghệ lõi.

“Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” là kỷ nguyên tập trung thúc đẩy năng lực sáng tạo, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, đưa khoa học-công nghệ và đổi mới sáng tạo trở thành động lực của phát triển đất nước nhanh và bền vững, bảo đảm phát huy cao nhất tinh thần “tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc”, mở ra triển vọng phát triển mới.

Kỷ nguyên mới, gắn với những mục tiêu mới, cụ thể nhất là tầm nhìn lãnh đạo 2045, phản ánh khát vọng của cả dân tộc, sẽ là một thách thức rất lớn, nhưng nếu thực hiện thành công thì sẽ nâng tầm vị thế của đất nước. Đột phá về thể chế phát triển, tháo gỡ điểm nghẽn, rào cản phải là giải pháp đột phá của đột phá. Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phải phục vụ phát triển kinh tế-xã hội, không vì đẩy mạnh công tác này mà ảnh hưởng, cản trở phát triển kinh tế-xã hội. Tình trạng “đùn đẩy”, “né tránh”, “sợ sai”, “sợ trách nhiệm” đã trở nên phổ biến dù đã có các chủ trương, chính sách rất quyết liệt phải được đẩy lùi.

Điều kiện thực hiện thắng lợi “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” là phải bảo đảm được vai trò lãnh đạo phát triển quốc gia của Đảng, cụ thể hơn là vai trò truyền cảm hứng và dẫn dắt của đội ngũ lãnh đạo chính trị cấp chiến lược, đặc biệt là lãnh đạo chủ chốt. Truyền cảm hứng tích cực đến cho mọi lực lượng trong xã hội về tầm nhìn lãnh đạo, sự tự tin và tâm thế chủ động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước trước những nhiệm vụ, mục tiêu đầy thách thức mà Đảng đã đề ra. Nhìn từ phía người dân, những tuyên bố về kỷ nguyên mới cũng chính là những cam kết chính trị mà Đảng đã công khai. Kỷ nguyên được đánh dấu bởi một sự kiện lớn, mở đầu cho thời kỳ phát triển mới của đất nước, của dân tộc. Tư duy, nhận thức mới đã thấu suốt, với khí thế, quyết tâm cao, thống nhất về tư tưởng và hành động, chúng ta sẽ khơi thông mọi nguồn lực, huy động cao nhất sức người, sức của, tiếp tục tạo dựng những nền tảng mới cho sự phát triển đột phá của đất nước trong những năm tiếp theo.

Phát huy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, tự tin, tự chủ, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nền văn hóa, con người Việt Nam, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, lấy nguồn lực nội sinh, nguồn lực con người là nền tảng, khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo là tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững, là đột phá để đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

“Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” là yêu cầu và nhiệm vụ phát triển đất nước ở tầm cao mới trên con đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; là “con đường ngắn nhất” đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới ở thời khắc lịch sử rất quan trọng, một bước ngoặt lịch sử trong chặng đường cách mạng, chặng đường phát triển của đất nước Việt Nam.



**Nguồn: Tham luận tại Hội thảo khoa học quốc gia “Kỷ nguyên mới, kỷ nguyên
vươn mình của dân tộc Việt Nam - Những vấn đề lý luận và thực tiễn” do Hội đồng
Khoa học các cơ quan Đảng Trung ương chủ trì, phối hợp với Bộ Biên tập Tạp chí
Cộng sản tổ chức ngày 15/11/2024.**

**Trình bày: Hạnh Vũ
Ảnh: TTXVN, Nhân Dân**

[Trở về trang chủ](#)